

Số: /KH-VP

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 và định hướng đến năm 2025**

Ngày 15/6/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 636/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025; trong đó giao Văn phòng UBND tỉnh làm cơ quan đầu mối xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số thành phần “Tính minh bạch”.

Trên cơ sở phối hợp và đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Văn phòng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 và định hướng đến 2025 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Thực hiện đạt mục tiêu điểm số chỉ số “Tính minh bạch” của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 đạt từ 6,02 điểm giá trị trở lên, định hướng đến năm 2025 đạt từ 6,30 điểm giá trị trở lên.

- Đảm bảo minh bạch các thông tin pháp lý, cơ chế chính sách, văn bản quản lý, chỉ đạo điều hành của tỉnh để cung cấp cho các doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần cùng các chỉ số khác phấn đấu đến năm 2025 đưa tổng điểm PCI của tỉnh Quảng Ngãi đạt từ 66 điểm (có trọng số) trở lên và thứ hạng nằm trong top 10-20/63 tỉnh, thành phố; nằm trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành “tốt”.

##### **2. Yêu cầu**

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra để thực hiện Kế hoạch phải mang tính khả thi và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả từng chỉ số con của Chỉ số thành phần “Tính minh bạch”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết các công việc cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ thực chất và hiệu quả, tránh hình thức.

#### **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Tiếp cận tài liệu quy hoạch:** Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tổ chức công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi quy hoạch được phê duyệt
b	Ban hành văn bản đề nghị các địa phương, đơn vị tăng cường minh bạch thông tin, công khai các tài liệu về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hằng năm
c	Đăng tải đầy đủ, thường xuyên các thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng và Cổng thông tin điện tử quốc gia về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị (quyhoach.xaydung.gov.vn)			
d	Thực hiện thủ tục cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến cấp độ 4 cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu			
đ	Công khai, minh bạch thông tin dữ liệu quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch phát triển 5 năm của các địa phương, các quy hoạch về đô thị, nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; Trang thông tin thành phần các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố			
e	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền người dân, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu quy hoạch bằng nhiều hình thức khác nhau			

**2. Tiếp cận tài liệu pháp lý:** Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật (đảm	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	bảo 100% văn bản). Công khai, minh bạch, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của địa phương có quy định liên quan đến doanh nghiệp		quan	
b	Cập nhật kịp thời và đầy đủ các thông tin, văn bản quản lý, điều hành được quy định tại Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và khoản 5 Điều 7, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trang điện tử của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học); Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		
c	Cập nhật các tài liệu pháp lý, văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, địa phương huyện, thị xã, thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng; Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; Trang thông tin thành phần các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố			
d	Xử lý nghiêm người đứng đầu và công chức, viên chức của các cơ quan không cập nhật đầy đủ, kịp thời những thông tin được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Mục II Kế hoạch này theo quy định của pháp luật		Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	

**3. Minh bạch trong đấu thầu:** Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Thực hiện đăng tải công khai 100% cơ sở dữ liệu về ngành, danh mục thông tin các dự án đầu tư, các Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu được đăng tải đầy đủ và kịp thời lên Cổng thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo Đấu thầu; thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát sau đấu thầu để đảm bảo nhà thầu thực hiện dự án đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng như cam kết	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
b	Tổ chức đấu thầu qua mạng đáp ứng chỉ tiêu tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
c	Thực hiện kiểm tra hoạt động đấu thầu của các đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch hàng năm; qua đó nhắc nhở các đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc công khai các thông tin mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định		Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	
d	Đôn đốc, nhắc nhở chủ đầu tư thực hiện tốt công tác tổ chức đấu thầu, công khai thông tin mời thầu; tham mưu UBND tỉnh biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư có hành vi chậm trễ trong quá trình công khai thông tin mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan (các cơ quan quản lý và chủ đầu tư)	
đ	Hướng dẫn thực hiện và chú trọng giải quyết các khiếu nại, vướng mắc liên quan đến “Thông tin đấu thầu” kịp thời, nhanh chóng để Chủ đầu tư, nhà thầu biết và thực hiện. Yêu cầu các chủ đầu tư đẩy mạnh công tác đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình để tăng tính cạnh tranh, công khai, minh bạch			Hàng năm
e	Xử lý nghiêm đối với các hành vi “chậm trễ” hoặc cố tình sai sót, sửa đổi nhiều lần (nếu có) trong quá trình công khai thông tin mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của pháp luật	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	
g	Xử lý triệt để tình trạng lợi ích nhóm trong đội ngũ cán bộ, công chức có chức vụ quyền hạn, “qua hệ đỡ đầu” trong các hoạt động đấu thầu, đầu tư, xây dựng gây bất bình đẳng, tạo môi trường đầu tư kinh doanh không lành mạnh trên địa bàn tỉnh		Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	

**4. Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan Nhà nước của tỉnh cung cấp:** Các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
a	Đảm bảo xử lý, cung cấp trên 85% vào năm 2022 và trên 90% vào năm 2025 các thông tin, văn bản (được phép công khai, cung cấp) cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của các doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hàng năm
b	Thực hiện trả lời 100% phản ánh, khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp, và kịp thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.			
c	Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh để xử lý kịp thời, đầy đủ các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp			
d	Tăng cường công tác thanh, kiểm tra hoạt động của công chức, viên chức tại các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt tình hình hướng dẫn, giải đáp, cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động đang thực thi nhiệm vụ và có hướng xử lý phù hợp		Sở Nội vụ	
đ	Xử lý nghiêm người đứng đầu và công chức của cơ quan, đơn vị không giải đáp, xử lý, cung cấp thông tin, văn bản (được phép công khai, cung cấp) cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của các doanh nghiệp			
e	Các cơ quan, đơn vị đã áp dụng điện tử hóa trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp theo cấp độ 3-4 trong tất cả các khâu nghiệp vụ, khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp, phải đảm bảo xử lý, cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp đạt tỷ lệ 100% trong suốt giai đoạn 2022-2025.		Cục Hải quan tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh	

**5. Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp:** Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Hoàn thiện, đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần của các sở, ban, ngành, địa phương; đăng tải nội dung, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần của các sở, ban, ngành, địa phương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
b	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện đa dạng các hình thức cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp (bằng văn bản, website, qua điện thoại, email, ứng dụng zalo...) đối với những thông tin, văn bản được phép công khai, cung cấp khi doanh nghiệp đề nghị			
c	Thời gian Doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị các cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp là dưới 3 ngày làm việc vào năm 2022 và dưới 02 ngày làm việc vào năm 2025			
d	Các cơ quan, đơn vị đã áp dụng điện tử hóa trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp theo cấp độ 3-4 trong tất cả các khâu nghiệp vụ, khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp, phải đảm bảo thời gian xử lý, cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp giai đoạn 2022-2025 là dưới 2 ngày	Cục Hải quan tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	

**6. Thông tin trên website của tỉnh về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư, các quy định về thủ tục hành chính, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, các văn bản pháp luật của tỉnh là hữu ích:** Văn phòng UBND tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Công khai, minh bạch, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của địa phương có quy định liên quan đến doanh nghiệp trên trang website của tỉnh	Sở Tư pháp		Hàng năm

b	Công khai và cập nhật thông tin trên website của tỉnh về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của tỉnh, danh mục dự án kêu gọi đầu tư,...	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học)	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN	Hàng năm
c	Công khai và cập nhật thông tin thủ tục hành chính trên website của tỉnh về thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ - kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh)	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
d	Công khai và cập nhật thông tin các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh chính xác, kịp thời trên website của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học)		Hàng năm
đ	Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện đăng tải thông tin trên website của tỉnh chất lượng, đầy đủ, kịp thời về thủ tục hành chính, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư, các văn bản pháp luật của tỉnh; trường hợp các cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ và kịp thời, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đánh giá, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý.			Hàng năm
e	Thường xuyên kiểm tra nội dung, thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương tại các Trang thành phần trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đôn đốc, nhắc nhở đối với các Trang tin thành phần có nội dung kém phong phú, không hấp dẫn để thực hiện đảm bảo việc đăng đầy đủ về thủ tục hành chính, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư, các văn bản pháp luật của tỉnh; những thông tin và tiến độ xử lý các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp. Trường hợp các sở, ngành và địa phương không thực hiện đầy đủ, kịp thời thì rà soát, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học)	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	Hàng năm

**7. Cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh:** các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tuyên truyền, giới thiệu quy định của pháp luật liên quan đến quyền tiếp cận thông tin, văn bản quản lý, điều hành của doanh nghiệp theo quy định của Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các Điều 5, 6, 7, 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để các doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu; tránh tình trạng doanh nghiệp phải bỏ ra các chi phí không chính thức để có được các thông tin pháp lý, văn bản quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp Hội doanh nghiệp	
b	Nắm bắt và kịp thời phản ánh, báo cáo cơ quan, đơn vị có liên quan hoặc cơ quan cấp trên những trường hợp doanh nghiệp phải sử dụng “mối quan hệ” để có được các thông tin pháp lý; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương để có hướng xử lý phù hợp	Hiệp Hội doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	
c	Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở, khó khăn, hạn chế quyền tiếp cận thông tin (bao gồm cả thông tin pháp lý, văn bản chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương) của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016		Sở Nội vụ	Hàng năm
d	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng và hiệu quả của Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh, các trang thông tin thành phần của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đảm bảo cung cấp công khai các tài liệu, văn bản quy lý điều hành của chính quyền tỉnh, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện công vụ, khắc phục tình trạng cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh, góp phần tăng hiệu quả tương tác giữa tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước của tỉnh.	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	



**8. Thương lượng với cán bộ thuế là phần thiết yếu trong hoạt động kinh doanh, thỏa thuận về các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế giúp doanh nghiệp giảm được số thuế phải nộp: Cục Thuế tỉnh chủ trì thực hiện**

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Thực hiện nghiêm túc theo lộ trình, kế hoạch cải cách hành chính thuế và quy trình của Tổng Cục thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp thuế cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp	Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Hàng năm
b	Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về quy định hành chính và niêm yết công khai thủ tục hành chính của ngành thuế			
c	Tổ chức quán triệt, chấn chỉnh nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thi hành công vụ cho toàn thể công chức ngành thuế, đặc biệt là khi thực hiện thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức ngành thuế có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện hoạt động quản lý, thu nộp thuế	Sở Nội vụ		
d	Tăng cường đối thoại, trao đổi, tiếp xúc trực tiếp với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt và xử lý đối với những tiêu cực của công chức ngành thuế trong quan hệ quản lý thuế	Cục Thuế tỉnh	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
đ	Chỉ đạo kiểm tra nắm bắt thông tin từ phía doanh nghiệp sau mỗi kỳ thanh, kiểm tra về thái độ, phong cách làm việc của công chức Đoàn thanh tra, kiểm tra			
e	Tăng cường phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành trung ương; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để tìm giải pháp xử lý phù hợp đối với các vấn đề liên quan đến quá trình xử lý thuế của doanh nghiệp; đảm bảo áp dụng đúng quy định của pháp luật nhưng không cứng nhắc, tránh gây bức xúc cho doanh nghiệp		Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	

**9. Vai trò của các hiệp hội Doanh nghiệp địa phương trong việc xây dựng và phản biện chính sách, quy định của tỉnh là quan trọng: Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ chủ trì thực hiện**

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng và phản biện chính sách, quy định của tỉnh có liên quan đến các doanh nghiệp.	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các doanh nghiệp hội viên đóng trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
b	Thường xuyên gặp gỡ trao đổi và hình thành các kênh thông tin để tiếp nhận các phản ánh, ý kiến của các doanh nghiệp đối với các chính sách, quy định của tỉnh về đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.			
c	Phản ánh trung thực và kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp đối với các chính sách, quy định của tỉnh đến các cơ quan nhà nước tỉnh để tháo gỡ và hoàn thiện chính sách, quy định của tỉnh			
d	Tích cực tham gia các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước tỉnh			Khi nhận được đề nghị
đ	Phối hợp với các cơ quan nhà nước tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu các chính sách, quy định của tỉnh cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.			Hàng năm

**10. Khả năng dự liệu được việc thực thi của tỉnh với quy định pháp luật của TW và khả năng dự liệu được thay đổi quy định pháp luật của tỉnh: Sở Tư pháp chủ trì thực hiện**

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tiếp nhận, nắm bắt và hướng dẫn, xử lý kịp thời các vướng mắc pháp lý trong quá trình áp dụng chung về pháp luật cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
b	Tổng hợp, thống kê các vướng mắc pháp lý trong áp dụng chung về pháp luật thuộc các ngành, lĩnh vực để đánh giá kết quả việc thực thi quy định pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.			

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
c	Tăng cường công tác phối hợp, tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp đề xuất, kiến nghị hoàn thiện quy định của pháp luật nói chung, các quy định liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh nói riêng.			
d	Thực hiện tốt các nội dung phối hợp trong việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật và xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật thuộc phạm vi, trách nhiệm của Sở được giao tại Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để kịp thời tham mưu, đề xuất và xử lý theo quy định.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	
đ	Tham mưu UBND tỉnh đánh giá việc thực thi các quy định pháp luật của Trung ương trên địa bàn tỉnh.			

### 11. Chất lượng trang web của tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tổ chức thực hiện nghiêm việc cung cấp đầy đủ thông tin lên Cổng/ Trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		
b	Theo dõi, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Sở Thông Tin và Truyền Thông	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học)	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
c	Chú trọng phát triển và hoàn thiện Trang Thông tin tiếng nước ngoài nhằm cung cấp những chủ trương, chính sách của tỉnh Quảng Ngãi; cung cấp các biểu mẫu, thủ tục hành chính cũng như những hướng dẫn bằng tiếng Anh cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài quan tâm đến môi trường đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ - kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, Trung tâm Công báo Tin học)	Sở Ngoại vụ	
d	Thường xuyên nâng cấp tính năng, giao diện, bố trí các mục tin khoa học, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Cổng/Trang TTĐT tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học)	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	
đ	Thực hiện các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của các cơ quan nhà nước hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn, an ninh thông tin		Sở Thông tin và Truyền thông	
e	Thường xuyên kiểm tra nội dung, thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương tại các Trang thành phần trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đôn đốc, nhắc nhở đối với các Trang tin thành phần có nội dung kém phong phú, không hấp dẫn để thực hiện đảm bảo việc đăng đầy đủ các quy hoạch chuyên ngành và địa phương; những thông tin và tiến độ xử lý các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp. Trường hợp các sở, ngành và địa phương không thực hiện đầy đủ, kịp thời thì rà soát, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý		Sở Thông Tin và Truyền Thông, Sở Nội vụ	Hàng năm

**12. Tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh:** Văn phòng UBND tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tăng cường thông tin và vận động doanh nghiệp tìm hiểu về cách thức và lợi ích khi truy cập thông tin tại Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, kết quả giải quyết những vấn đề liên quan đến doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo và Tin học)	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp Hội doanh nghiệp	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	và nghiên cứu những quy định, cơ chế, chính sách ưu đãi của tỉnh phục vụ cho hoạt động đầu tư của doanh nghiệp		tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh	
b	Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu thông tin của doanh nghiệp để tổ chức thực hiện các chuyên mục nhằm cung cấp thông tin một cách hiệu quả nhất theo nhu cầu của doanh nghiệp			
c	Xây dựng Fanpage chính thức của Cổng Thông tin điện tử tỉnh chia sẻ thông tin trên mạng xã hội facebook, zalo,... để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin.			
d	Xây dựng chuyên Trang về thông tin doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh			

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

2. Đăng tải nội dung Kế hoạch này lên Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để công khai cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh nắm bắt và giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

3. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6) và hàng năm (trước ngày 05/12), tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này, gửi Văn phòng UBND tỉnh (là cơ quan đầu mối) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

*(Có Bảng tổng hợp các cơ quan, đơn vị gửi Kế hoạch cho Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tinh minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 và định hướng đến năm 2025 kèm theo)./.*

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh(b/cáo);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh; Hội DN trẻ;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Phạm Xuân Duệ**



**BẢNG TỔNG HỢP**

**Các cơ quan, đơn vị gửi Kế hoạch cho Văn phòng tổng hợp, xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tinh minh bạch” trên địa bàn tỉnh**

**Quảng Ngãi năm 2022 và định hướng đến năm 2025<sup>1</sup>**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-VP ngày ..../7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị	Gửi	Không gửi
1	Văn phòng UBND tỉnh	X	
2	Thanh tra tỉnh		X
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	X	
4	Sở Y tế		X
5	Sở Tài nguyên và Môi trường		X
6	Sở Tài chính		X
7	Sở Văn hóa - Thể thao và Du Lịch	X	
8	Sở Nội vụ		X
9	Sở Giao thông - Vận tải	X	
10	Sở Tư pháp	X	
11	Sở Xây dựng		X
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		X
13	Sở Ngoại vụ	X	
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn		X
15	Sở Khoa học và Công nghệ	X	
16	Sở Thông tin và Truyền thông	X	
17	Sở Công Thương		X
18	Sở Kế hoạch và Đầu tư	X	
19	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	X	
20	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh	X	
21	Bảo hiểm xã hội tỉnh		X
22	Cục Thi hành án dân sự tỉnh		X
23	Cục Thuế tỉnh	X	
24	Cục Hải quan tỉnh		
25	Cục Quản lý thị trường tỉnh		
26	Công an tỉnh		
27	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh		
28	Tòa án nhân dân tỉnh		

<sup>1</sup> Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 1095/VP-KTTH ngày 24/6/2022 của về việc xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với chỉ số thành phần "Tinh minh bạch" năm 2022, định hướng năm đến 2025

<b>STT</b>	<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Gửi</b>	<b>Không gửi</b>
29	Ban Dân tộc tỉnh		X
30	Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh		X
31	Kho bạc Nhà nước tỉnh		X
31	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	X	
33	UBND thành phố Quảng Ngãi		X
34	UBND huyện Tư Nghĩa		X
35	UBND huyện Mộ Đức	X	
36	UBND thị xã Đức Phổ	X	
37	UBND huyện Ba Tơ	X	
38	UBND huyện Sơn Tịnh		X
39	UBND huyện Trà Bồng		X
40	UBND huyện Nghĩa Hành		X
41	UBND huyện Minh Long	X	
42	UBND huyện Sơn Hà		X
43	UBND huyện Sơn Tây		X
44	UBND huyện Bình Sơn	X	
45	UBND huyện Lý Sơn	X	

---